

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015

Để tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong hoạt động của cơ quan, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015, nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (*sửa đổi*), các Chương trình của Chính phủ và UBND tỉnh về công tác phòng chống, tham nhũng (PCTN); thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tập trung vào những lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ dễ phát sinh tham nhũng để có biện pháp phòng ngừa hiệu quả. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh đối với hành vi tham nhũng, biểu hiện tiêu cực trong quản lý tài chính, quản lý sử dụng tài sản công; quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà trong quá trình thực thi công vụ.

2. Yêu cầu:

Để các nhiệm vụ công tác PCTN được triển khai thực hiện đạt kết quả, cần có sự tập trung lãnh đạo thống nhất, sâu sát của Đảng ủy, lãnh đạo Sở, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan và sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Việc thực hiện công tác PCTN phải được triển khai toàn diện, gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN ở từng đơn vị trực thuộc. Mặt khác, phát huy tính chủ động, sáng tạo, quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia các hoạt động quản lý, điều hành, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

II. Nội dung thực hiện:

1. Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai, quán triệt các quy định của pháp luật về nhiệm vụ công tác PCTN:

Đảng ủy, lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, trung tâm thuộc Sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP; Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Kế hoạch số 21/KH-STP ngày 02/12/2010 của Sở Tư pháp thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020... nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của thủ trưởng các đơn vị và từng cán bộ, công chức, viên chức trong việc công tác đấu tranh PCTN.

(Các nhiệm vụ trên thực hiện thường xuyên trong cả năm 2015)

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh và cán bộ, công chức ngành Tư pháp:

2.1 Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2015, trong đó chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới được Quốc hội ban hành nhằm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PBGDPL, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PBGDPL; các Đề án về công tác PBGDPL giai đoạn 2011 - 2015, 2013 - 2016 trong năm 2015 nhằm tiếp tục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả “Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2015 với hình thức và nội dung phù hợp, nhằm nâng cao ý thức pháp luật, tự giác chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm cộng đồng của người dân, tổ chức; đồng thời, tiếp tục hướng dẫn các ngành, địa phương duy trì tổ chức Ngày Pháp luật theo định kỳ.

- Tăng cường, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền pháp luật về PCTN thông qua các hội nghị, tập huấn, tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật

thông qua Bản tin Tư pháp Đắc Lắc năm 2015”, biên soạn và phát hành Bản tin Tư pháp, các loại ấn phẩm tuyên truyền pháp luật, đăng tin bài trên Trang tin điện tử của Sở, phối hợp thực hiện các chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo Dak Lak, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và hệ thống truyền thanh cơ sở...

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan:

Cùng với việc đẩy mạnh triển khai, quán triệt các quy định của pháp luật về nhiệm vụ công tác PCTN, lãnh đạo Sở thường xuyên phối hợp với Đảng ủy, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến về PCTN, gắn với giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức phục vụ nhân dân cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; gắn việc triển khai, quán triệt pháp luật về PCTN với việc thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và triển khai “*Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” năm 2015. Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nhiệm vụ có tính chất thường xuyên và xuyên suốt trong hoạt động của cơ quan, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong công tác PCTN.

(Việc tham mưu ban hành Kế hoạch PBGDPL hoàn thành trong tháng 01/2015; Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật thông qua Bản tin Tư pháp Đắc Lắc năm 2015” hoàn thành trong tháng 12/2015; tổ chức các hoạt động thực hiện “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” hoàn thành trong tháng 11/2015; các nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

3. Nâng cao năng lực công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND, UBND; Quyết định số 27/2009/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của UBND tỉnh về quy trình ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh và Quyết định sửa đổi, bổ sung quy trình ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu ban hành và triển khai thực hiện Chương trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2015 đảm bảo đúng tiến độ, đạt hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc về mặt pháp lý đối với những văn bản QPPL có ý kiến chưa thống nhất giữa các sở, ban, ngành, địa phương.

- Tăng cường chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND và Phòng Tư pháp cấp huyện đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định văn bản QPPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

(Các nhiệm vụ nêu trên thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

4. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản QPPL, Quyết định số 32/2011/QĐ-UBND ngày 21/10/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh; trong đó tập trung vào việc tăng cường thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL theo thẩm quyền; tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định; theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kiến nghị xử lý.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ, Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến dịch vụ công *(theo Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh)*, phát hiện và xử lý kịp thời những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; công bố danh mục văn bản hết hiệu lực theo định kỳ của năm.

(Việc tham mưu ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến dịch vụ công hoàn thành trong quý I/2015; việc rà soát hoàn thành trong tháng 11/2015; các nhiệm vụ khác triển khai thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

5. Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, đơn giản hóa các thủ tục hành chính:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015; trong đó, chú trọng việc kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại một số sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã; rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2015 để đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp và đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày

14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính...; đồng thời, thường xuyên rà soát, đề nghị công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; gắn với tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thông qua việc khảo sát nhu cầu thực tế.

(Việc tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 hoàn thành trong quý I/2015; việc kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hoàn thành trong quý III/2015; việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thông qua việc khảo sát nhu cầu thực tế hoàn thành trong quý II/2015; các nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

6. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật:

- Tập trung tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành “Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính”; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chỉ thị của UBND tỉnh triển khai Luật Xử lý vi phạm hành chính... Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2015; trong đó, chú trọng kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

- Tham mưu UBND tỉnh “Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật”; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. Tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2015, trong đó tập trung thực hiện kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật tại một số đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn thanh tra liên ngành tiến hành thanh tra công tác xử lý vi phạm hành chính tại các đơn vị, địa phương khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

(Việc tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoàn thành trong quý IV/2015; việc tổ chức kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật hoàn thành trong quý II/2015; tham mưu ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính hoàn thành trong quý IV/2015, Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật hoàn thành trong quý II/2015; các nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

7. Công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật; nâng cao chất lượng thực thi công vụ; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác thanh tra:

7.1. Công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng thực thi công vụ:

- Các phòng, trung tâm thuộc Sở thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động theo quy định của pháp luật, Quy tắc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của ngành Tư pháp (*ban hành kèm theo Quyết định số 08/2007/QĐ-BTP ngày 16/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*), thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (*theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*), Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, Quyết định số 52/QĐ-ĐU ngày 08/10/2012 của Đảng ủy Sở quy định chuẩn mực đạo đức đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ và cơ quan Sở Tư pháp.

- Thực hiện tốt việc tuyển dụng viên chức, trong đó chú trọng nội dung công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức và kết quả tuyển dụng. Đồng thời, công khai công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Sở; lựa chọn, bố trí quy hoạch, giới thiệu, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ vào những vị trí lãnh đạo và quản lý đúng quy định.

- Thường xuyên rà soát nhằm chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ*), Quyết định số 1277/QĐ-BTP ngày 09/7/2008 của Bộ Tư pháp ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực quản lý, điều hành... nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí... nhằm làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Triển khai có hiệu quả việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập nhằm bảo đảm việc kê khai nghiêm túc, trung thực, đầy đủ.

- Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định và tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí, ngân sách nhà nước và chế độ, chính sách tại cơ quan, đơn vị.

7.2. Công tác cải cách thủ tục hành chính:

- Tổ chức thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được công bố, thường xuyên rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực công tác của ngành; thực hiện có hiệu quả Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Duy trì và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của cơ quan tại trụ sở làm việc và công khai trên Trang tin điện tử của Sở, nhất là những thủ tục hành chính mới được ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, nhằm giúp cho công dân, tổ chức thuận tiện khi đến liên hệ công việc.

- Duy trì, áp dụng tốt các quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 : 2008 và phần mềm quản lý trực tuyến (OMS) của Sở, đảm bảo thực hiện việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả cho công dân, tổ chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đúng pháp luật, quy trình và thời gian quy định. Qua đó, tăng cường công tác quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, phục vụ kịp thời các yêu cầu của công dân, tổ chức; tránh sự lạm dụng, những nhiễu của cán bộ, công chức khi thực thi công vụ.

7.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra:

- Thực hiện tốt các quy định của Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; trọng tâm là thực hiện tốt Quyết định số 167/QĐ-STP ngày 09/10/2009 của Sở Tư pháp ban hành Quy định tiếp nhận, xử lý thông tin qua “đường dây nóng”, Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 08/7/2014 ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Quyết định số 92/QĐ-STP ngày 23/6/2014 ban hành Quy chế phối hợp tham mưu, giải quyết khiếu kiện hành chính tại Sở Tư pháp, đảm bảo mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến hoạt động của ngành đều phải được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về PCTN ở đơn vị thuộc Sở theo Kế hoạch công tác thanh tra năm 2015, phát hiện và kịp thời đề

xuất, kiến nghị xử lý nghiêm minh những đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm; gắn với thường xuyên đôn đốc việc khắc phục, sửa chữa sai phạm, khuyết điểm sau thanh tra. Mặt khác, tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

(Các nhiệm vụ nêu trên thực hiện thường xuyên trong năm 2015)

III. Tổ chức thực hiện:

Để Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2015 được triển khai đảm bảo về nội dung và tiến độ đề ra, lãnh đạo Sở Tư pháp yêu cầu:

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản và các Phòng Công chứng số 1, 2, 3 căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị tiến hành xây dựng Kế hoạch PCTN năm 2015 tại đơn vị mình, gửi về Sở Tư pháp trước ngày 30/01/2015.

2. Trưởng các phòng, trung tâm thuộc Sở căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện ở đơn vị mình; báo cáo kết quả về Sở theo định kỳ tháng, quý, năm cụ thể như sau:

- Báo cáo tháng gửi trước ngày 08 hàng tháng.
- Báo cáo quý I gửi trước ngày 08/3/2015.
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 08/6/2015.
- Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 08/9/2015.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 05/12/2015.

3. Thanh tra Sở có trách nhiệm giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này ở các phòng, đơn vị trực thuộc và tổng hợp, xây dựng báo cáo thực hiện công tác PCTN theo quy định. Kịp thời tham mưu, đề xuất những nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo và xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy, lãnh đạo Sở;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, TTR.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thanh